

Thanh khoản gia tăng trở lại

Trong tuần 5, thanh khoản trên thị trường có sự gia tăng nhẹ trở lại. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 327.7 triệu chứng quyền/641.0 tỷ đồng, tăng 3.3%/ giảm 3.5% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, MWG và STB là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 18% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như FPT, MBB, HPG và VHM.

Trong tuần vừa qua, thanh khoản trên thị trường chứng quyền ghi nhận gia tăng nhẹ trở lại và số lượng chứng quyền tăng giá chiếm ưu thế. Diễn biến này hàm ý dòng tiền đang có dấu hiệu quay lại thị trường một cách thận trọng nhưng mang tính hỗ trợ, đồng thời phản ánh tâm lý nhà đầu tư được cải thiện và kỳ vọng tích cực hơn đối với diễn biến giá trong ngắn hạn. Dựa trên kết quả định giá bằng mô hình Black-Scholes, một số mã chứng quyền đang được định giá thấp (undervalued), nổi bật gồm: CVRE2522, CMWG2519 và CMWG2523. Ở hướng ngược lại, các mã như CVIC2517, CVIC2516 và CTCB2521 đang trong trạng thái bị định giá cao (overvalued), theo thống kê trên tổng số 325 mã chứng quyền được định giá.

Bảng 1. Thống kê thị trường

Chứng quyền	325
Khối lượng giao dịch (tr.CQ)	327
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	641
CW tăng giá	163
CW giảm giá	150
CW tham chiếu	12

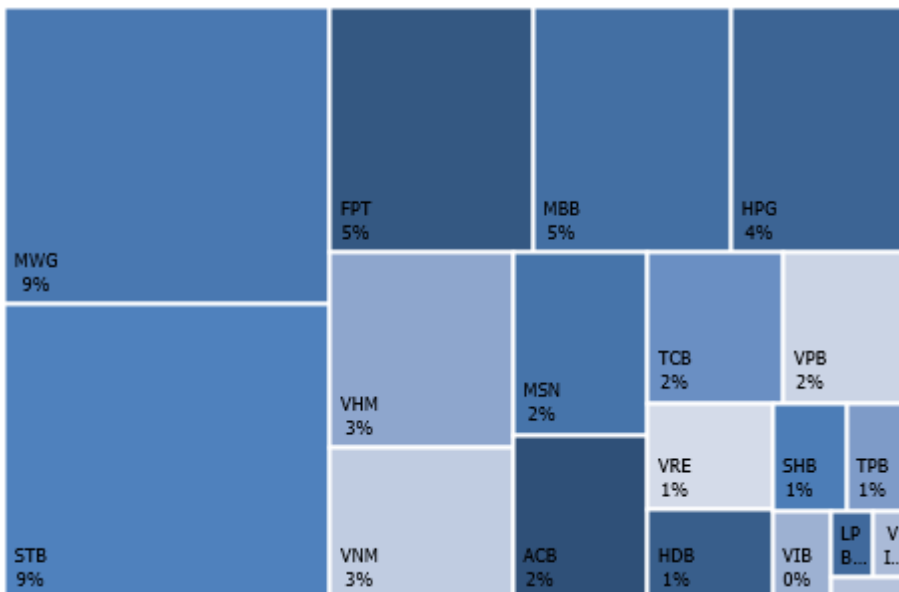
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 2. Định giá chứng quyền

Chứng quyền	325
Định giá thấp	29
Định giá cao	296

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 1. Giá trị giao dịch của CW theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 3. Top CW định giá thấp

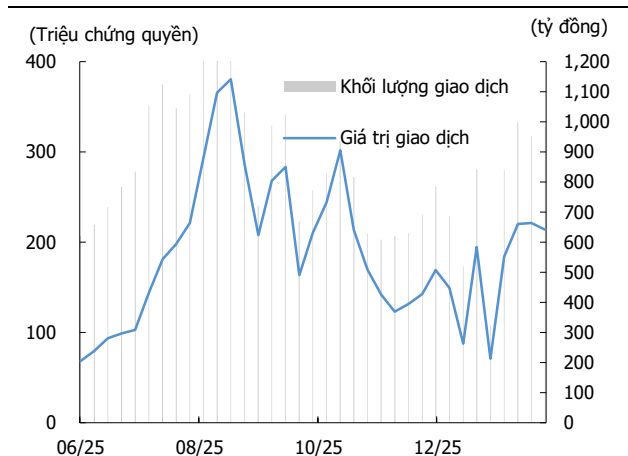
Mã	Giá thị trường	Giá nội tại	Chênh lệch
CVRE2522	2,830	3,127	(297)
CMWG2519	3,650	3,877	(227)
CMWG2523	4,500	4,649	(149)

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Ghi chú: Tính đến cuối phiên thứ Sáu gần nhất

Phòng phân tích

Researchdept@kisvn.vn

Hình 2. Khối lượng và giá trị giao dịch CW

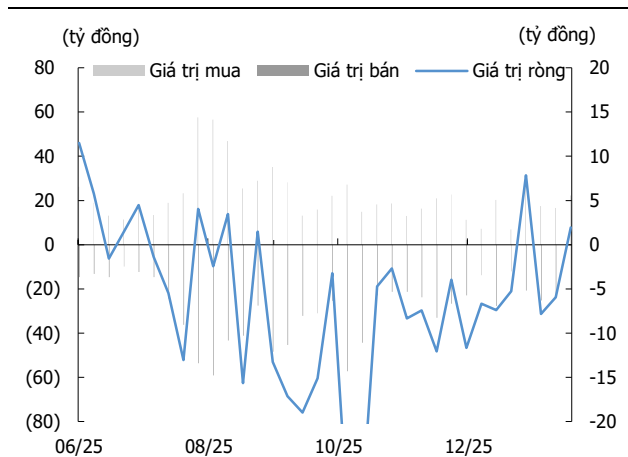
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 4. Top 10 giá trị giao dịch

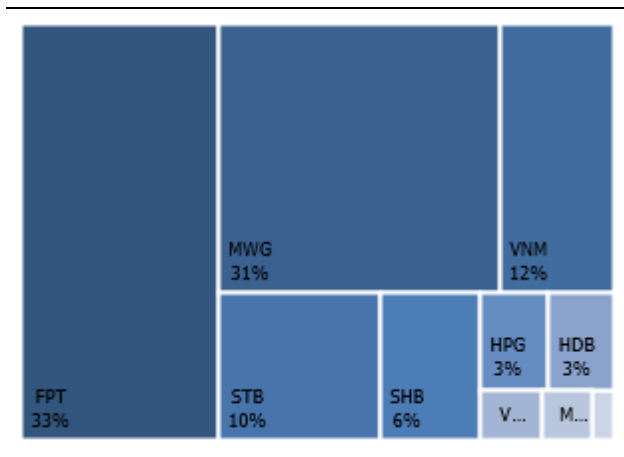
(đồng, % tuần, tỷ đồng)

Mã	Ngày đáo hạn	Giá	%	Giá trị giao dịch
CSTB2514	09/04/2026	6,180	3.2	25.8
CMWG2511	18/05/2026	5,030	24.2	24.0
CMWG2520	19/02/2026	3,000	57.1	19.7
CMWG2515	19/06/2026	7,160	33.6	19.6
CMWG2510	09/04/2026	4,990	26.0	17.4
CVHM2516	19/06/2026	7,610	(27.5)	13.2
CFPT2517	19/06/2026	1,270	32.3	11.8
CSTB2529	23/03/2026	1,670	7.1	10.9
CHPG2505	24/03/2026	1,550	9.9	10.1
CVRE2512	18/05/2026	3,570	(12.1)	10.0

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 3. Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 4. Hoạt động giao dịch nước ngoài theo TS/CS

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 5. CW và TSCS

(Tỷ đồng, % tuần, Tỷ đồng, Chứng quyền)

TSCS	Tên	Ngành	Vốn hóa	Sở hữu nước ngoài	Số chứng quyền	Vốn hóa CW	Giá trị giao dịch	Khối lượng giao dịch
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	123,793.4	28.4%	15	65,344.0	26.5	21,442,312.0
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	70,483.5	1.7%				
BID	BIDV	Tài chính	378,451.4	17.4%				
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	51,814.1	26.9%				
CTG	VietinBank	Tài chính	300,969.1	25.5%				
FPT	FPT Corp	CNTT	178,016.5	40.0%	32	192,550.0	59.2	46,633,612.0
GAS	PV Gas	DV tiện ích	282,315.1	2.4%				
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	159,400.0	0.8%				
HDB	HDBank	Tài chính	141,649.3	23.0%	8	103,920.0	13.4	5,832,701.0
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	205,702.5	20.3%	33	142,648.0	52.1	39,054,575.0
MBB	MBBank	Tài chính	219,096.0	22.0%	23	131,948.0	57.9	30,341,310.0
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	121,456.9	23.0%	14	40,822.0	29.4	16,376,382.0
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	136,419.6	47.5%	27	420,280.0	115.6	40,038,286.0
SHB	Ngân hàng Sài Gòn	Tài chính	73,499.3	3.6%	11	12,156.0	9.4	9,885,500.0
SSB	Ngân hàng Đông Nam Á	Tài chính	48,791.8	0.2%	5	500.0		
PLX	Petrolimex	Năng lượng	74,837.9	15.3%				
LPB	Ngân hàng Lộc Phát	Tài chính	124,420.3	0.8%	8	15,220.0	3.4	1,466,800.0
SAB	SABECO	TD thiết yếu	63,999.9	58.4%				
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	77,597.7	33.2%				
STB	Sacombank	Tài chính	118,768.6	14.2%	27	331,570.0	114.8	34,491,200.0
TCB	Techcombank	Tài chính	254,396.0	22.5%	18	133,312.0	24.5	18,896,238.0
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	47,713.6	24.8%	9	9,870.0	8.2	2,813,900.0
VCB	Vietcombank	Tài chính	589,075.1	21.2%				
VHM	Vinhomes	Bất động sản	435,385.7	8.4%	19	112,242.0	42.7	9,861,179.0
VIB	VIBBank	Tài chính	60,591.3	4.9%	10	32,356.0	6.2	4,742,600.0
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,082,697.4	3.0%	6	236,770.0	3.0	220,715.0
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	100,869.7	6.8%	3	11,490.0	2.1	1,172,205.0
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	147,550.9	50.1%	14	69,214.0	33.0	18,513,904.0
VPB	VPBank	Tài chính	222,149.9	25.0%	28	98,608.0	22.7	14,822,900.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	68,624.0	12.4%	14	30,950.0	15.8	5,783,253.0

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

Ghi chú: CW: Chứng quyền và TSCS: Tài sản cơ sở

Bảng 6. CW trên thị trường

(đồng, %)

Stt	Mã	CW			TSCS				% Premium	Số phiên còn lại	Ngày giao dịch cuối cùng
		Tỷ lệ chuyển đổi	Giá phát hành	Giá đóng cửa	TSCS	Giá thực hiện	Giá hòa vốn	Giá đóng cửa			
1	CLPB2506	5.0000 : 1	1,100	920	LPB	37,399	41,999	41,650	(0.5)	4	30/01/2026
2	CSHB2508	1.7698 : 1	1,000	1,550	SHB	13,174	15,917	16,000	0.5	4	30/01/2026
3	CSSB2506	2.0000 : 1	1,000	10	SSB	20,555	20,575	17,150	(15.8)	4	30/01/2026
4	CVNM2517	9.5597 : 1	1,000	580	VNM	63,943	69,488	70,600	0.1	4	30/01/2026
5	CVPB2518	4.0000 : 1	1,000	1,670	VPB	20,999	27,679	28,000	0.6	4	30/01/2026
6	CFPT2508	6.8286 : 1	4,900	50	FPT	136,573	136,914	104,500	(23.8)	6	03/02/2026
7	CHPG2510	2.4982 : 1	2,400	1,190	HPG	24,149	27,122	26,800	(1.3)	6	03/02/2026
8	CMBB2507	1.5000 : 1	3,000	5,990	MBB	18,000	26,985	27,200	(0.6)	6	03/02/2026
9	CFPT2530	4.9485 : 1	3,000	250	FPT	113,321	114,558	104,500	(8.9)	10	05/02/2026
10	CSTB2534	2.0000 : 1	3,000	280	STB	71,700	72,260	63,000	(13.1)	10	05/02/2026
11	CVPB2529	1.0000 : 1	3,000	20	VPB	37,800	37,820	28,000	(26.4)	10	05/02/2026
12	CMWG2520	4.9291 : 1	1,200	3,000	MWG	77,879	92,666	92,900	(3.8)	24	19/02/2026
13	CSTB2528	3.0000 : 1	1,800	4,960	STB	49,000	63,880	63,000	(1.7)	24	19/02/2026
14	CTCB2518	1.9484 : 1	1,900	990	TCB	35,071	37,000	35,900	(4.8)	24	19/02/2026
15	CFPT2519	6.8870 : 1	1,500	150	FPT	121,385	122,418	104,500	(14.8)	24	19/02/2026
16	CHPG2528	2.0000 : 1	1,100	310	HPG	30,000	30,620	26,800	(12.6)	24	19/02/2026
17	CMBB2518	1.5000 : 1	1,400	3,600	MBB	21,750	27,150	27,200	(1.2)	24	19/02/2026
18	CFPT2510	21.3395 : 1	1,000	50	FPT	131,451	132,518	104,500	(21.3)	24	19/02/2026
19	CHDB2505	3.0841 : 1	1,000	2,200	HDB	21,417	28,202	28,300	0.7	24	19/02/2026
20	CHPG2516	3.3309 : 1	1,000	310	HPG	27,572	28,605	26,800	(6.4)	24	19/02/2026
21	CMSN2510	10.0000 : 1	1,000	370	MSN	83,399	87,099	84,000	(6.2)	24	19/02/2026
22	CMWG2508	9.8582 : 1	1,000	1,950	MWG	71,964	91,187	92,900	(2.2)	24	19/02/2026
23	CSHB2505	1.7052 : 1	1,000	2,780	SHB	11,765	16,505	16,000	(3.1)	24	19/02/2026
24	CSSB2504	4.0000 : 1	1,000	360	SSB	23,123	24,563	17,150	(29.4)	24	19/02/2026
25	CSTB2512	4.0000 : 1	1,100	4,620	STB	45,999	64,479	63,000	(2.6)	24	19/02/2026
26	CVNM2509	7.3863 : 1	1,000	700	VNM	66,476	71,646	70,600	(2.9)	24	19/02/2026
27	CVPB2510	1.9471 : 1	1,100	2,540	VPB	23,040	27,986	28,000	(0.5)	24	19/02/2026
28	CACB2512	3.0000 : 1	1,600	50	ACB	29,000	29,150	24,100	(17.3)	25	20/02/2026
29	CHDB2506	2.3131 : 1	1,900	1,390	HDB	25,444	28,659	28,300	(0.9)	25	20/02/2026
30	CHPG2533	3.0000 : 1	1,700	170	HPG	29,000	29,510	26,800	(9.3)	25	20/02/2026
31	CSHB2511	1.0000 : 1	4,000	250	SHB	18,000	18,250	16,000	(12.3)	25	20/02/2026
32	CSTB2526	6.0000 : 1	1,500	1,680	STB	55,000	65,080	63,000	(3.5)	25	20/02/2026
33	CTCB2514	2.9226 : 1	2,300	100	TCB	38,968	39,260	35,900	(10.3)	25	20/02/2026
34	CTPB2507	1.9063 : 1	1,600	60	TPB	20,970	21,084	17,200	(19.2)	25	20/02/2026
35	CVIB2511	2.0000 : 1	1,800	60	VIB	21,000	21,120	17,800	(16.7)	25	20/02/2026
36	CVPB2523	2.0000 : 1	5,000	670	VPB	28,000	29,340	28,000	(5.1)	25	20/02/2026
37	CLPB2507	5.0000 : 1	1,100	1,380	LPB	37,979	44,879	41,650	(6.9)	32	27/02/2026
38	CTPB2505	3.8127 : 1	1,000	710	TPB	14,944	17,651	17,200	(3.5)	32	27/02/2026
39	CVIB2510	3.5130 : 1	1,000	190	VIB	19,223	19,890	17,800	(11.6)	32	27/02/2026
40	CVJC2505	20.0000 : 1	1,000	3,190	VJC	106,868	170,668	170,500	0.2	32	27/02/2026
41	CACB2513	2.0000 : 1	2,500	550	ACB	25,000	26,100	24,100	(7.6)	38	05/03/2026
42	CFPT2527	7.9176 : 1	2,900	2,110	FPT	89,172	105,878	104,500	(1.5)	38	05/03/2026
43	CHDB2507	2.3131 : 1	1,400	2,030	HDB	24,056	28,752	28,300	(1.3)	38	05/03/2026
44	CHPG2537	2.0000 : 1	2,500	730	HPG	27,600	29,060	26,800	(7.9)	38	05/03/2026
45	CMBB2519	2.0000 : 1	2,300	1,020	MBB	26,600	28,640	27,200	(6.3)	38	05/03/2026

46	CMWG2523	4.0000 : 1	2,800	4,500	MWG	74,600	92,600	92,900	(3.7)	38	05/03/2026
47	CSTB2531	3.0000 : 1	2,500	1,880	STB	60,100	65,740	63,000	(4.5)	38	05/03/2026
48	CTCB2519	2.0000 : 1	2,600	240	TCB	43,300	43,780	35,900	(19.5)	38	05/03/2026
49	CHPG2522	2.4982 : 1	2,300	2,100	HPG	21,651	26,897	26,800	(0.5)	52	19/03/2026
50	CMBB2515	2.2500 : 1	1,750	3,010	MBB	20,250	27,023	27,200	(0.7)	52	19/03/2026
51	CSTB2520	3.0000 : 1	3,300	5,110	STB	48,000	63,330	63,000	(0.9)	52	19/03/2026
52	CTCB2511	2.9226 : 1	2,200	810	TCB	34,097	36,464	35,900	(3.4)	52	19/03/2026
53	CFPT2525	9.8970 : 1	1,800	750	FPT	101,939	109,362	104,500	(4.6)	54	23/03/2026
54	CFPT2525	9.8970 : 1	1,800	750	FPT	101,939	109,362	104,500	(4.6)	54	23/03/2026
55	CHPG2535	2.0000 : 1	2,500	390	HPG	29,700	30,480	26,800	(12.2)	54	23/03/2026
56	CMWG2521	5.0000 : 1	1,800	1,250	MWG	91,000	97,250	92,900	(8.3)	54	23/03/2026
57	CSTB2529	2.0000 : 1	3,200	1,670	STB	65,500	68,840	63,000	(8.8)	54	23/03/2026
58	CVPB2525	2.0000 : 1	2,500	470	VPB	31,700	32,640	28,000	(14.7)	54	23/03/2026
59	CFPT2523	24.7425 : 1	1,000	180	FPT	116,586	121,040	104,500	(13.8)	54	23/03/2026
60	CSHB2513	2.0000 : 1	1,000	580	SHB	20,567	21,727	16,000	(26.4)	54	23/03/2026
61	CTCB2516	4.8710 : 1	1,000	160	TCB	45,202	45,981	35,900	(23.4)	54	23/03/2026
62	CTPB2509	1.9063 : 1	1,100	70	TPB	24,591	24,724	17,200	(31.1)	54	23/03/2026
63	CVRE2523	4.0000 : 1	1,000	670	VRE	34,999	37,679	30,200	(20.2)	54	23/03/2026
64	CACB2502	1.6712 : 1	2,500	960	ACB	23,397	25,001	24,100	(3.5)	55	24/03/2026
65	CFPT2503	8.5359 : 1	2,800	150	FPT	153,644	154,924	104,500	(32.7)	55	24/03/2026
66	CHPG2505	1.6654 : 1	2,600	1,550	HPG	24,982	27,563	26,800	(2.9)	55	24/03/2026
67	CMBB2504	1.3033 : 1	2,300	7,420	MBB	17,594	27,264	27,200	(1.6)	55	24/03/2026
68	CMWG2504	4.9291 : 1	2,900	5,740	MWG	65,064	93,357	92,900	(4.5)	55	24/03/2026
69	CVNM2503	4.5806 : 1	2,600	2,080	VNM	63,212	72,740	70,600	(4.4)	55	24/03/2026
70	CVPB2502	1.9471 : 1	1,900	3,910	VPB	20,444	28,057	28,000	(0.8)	55	24/03/2026
71	CLPB2508	8.0000 : 1	1,100	700	LPB	38,688	44,288	41,650	(5.6)	63	01/04/2026
72	CSHB2509	1.7698 : 1	1,100	2,210	SHB	13,470	17,381	16,000	(7.9)	63	01/04/2026
73	CSSB2507	4.0000 : 1	1,000	290	SSB	20,999	22,159	17,150	(21.8)	63	01/04/2026
74	CVNM2518	9.5597 : 1	1,000	840	VNM	65,112	73,142	70,600	(4.9)	63	01/04/2026
75	CVPB2519	4.0000 : 1	1,000	1,600	VPB	21,888	28,288	28,000	(1.6)	63	01/04/2026
76	CMBB2505	2.2500 : 1	1,540	4,320	MBB	17,100	26,820	27,200	0.0	69	07/04/2026
77	CVHM2503	7.0000 : 1	1,480	9,000	VHM	42,000	105,000	106,000	1.7	69	07/04/2026
78	CVPB2504	2.9206 : 1	1,460	2,980	VPB	19,471	28,174	28,000	(1.2)	69	07/04/2026
79	CFPT2512	8.5359 : 1	2,800	770	FPT	107,551	114,124	104,500	(8.6)	73	09/04/2026
80	CHPG2517	1.6654 : 1	3,000	3,700	HPG	21,234	27,396	26,800	(2.3)	73	09/04/2026
81	CMBB2510	1.5000 : 1	2,800	5,970	MBB	18,375	27,330	27,200	(1.8)	73	09/04/2026
82	CMWG2510	7.8865 : 1	1,600	4,990	MWG	54,220	93,574	92,900	(4.7)	73	09/04/2026
83	CSTB2514	4.0000 : 1	2,200	6,180	STB	39,500	64,220	63,000	(2.2)	73	09/04/2026
84	CVHM2511	4.0000 : 1	3,000	11,960	VHM	58,000	105,840	106,000	0.9	73	09/04/2026
85	CVPB2512	1.9471 : 1	2,200	5,020	VPB	18,497	28,271	28,000	(1.5)	73	09/04/2026
86	CVRE2511	2.0000 : 1	2,300	4,480	VRE	21,500	30,460	30,200	(1.2)	73	09/04/2026
87	CHPG2527	4.0000 : 1	1,000	510	HPG	27,444	29,484	26,800	(9.2)	94	30/04/2026
88	CMSN2518	10.0000 : 1	1,100	660	MSN	89,999	96,599	84,000	(15.5)	94	30/04/2026
89	CSHB2510	1.7698 : 1	1,100	2,080	SHB	13,666	17,347	16,000	(7.8)	94	30/04/2026
90	CSSB2508	4.0000 : 1	1,000	320	SSB	21,666	22,946	17,150	(24.5)	94	30/04/2026
91	CSTB2523	8.0000 : 1	1,100	1,140	STB	56,868	65,988	63,000	(4.9)	94	30/04/2026
92	CVHM2518	8.0000 : 1	1,100	4,790	VHM	90,999	129,319	106,000	(17.4)	94	30/04/2026
93	CVIC2511	4.0000 : 1	1,100	21,000	VIC	56,990	140,990	140,500	1.1	94	30/04/2026

94	CVNM2519	9.5597 : 1	1,100	810	VNM	65,961	73,704	70,600	(5.7)	94	30/04/2026
95	CVPB2520	4.0000 : 1	1,000	1,770	VPB	22,222	29,302	28,000	(5.0)	94	30/04/2026
96	CVRE2518	4.0000 : 1	1,100	1,240	VRE	28,999	33,959	30,200	(11.4)	94	30/04/2026
97	CFPT2531	5.9382 : 1	3,000	1,210	FPT	113,321	120,506	104,500	(13.4)	101	07/05/2026
98	CSTB2535	3.0000 : 1	3,000	1,210	STB	71,700	75,330	63,000	(16.7)	101	07/05/2026
99	CVPB2530	1.0000 : 1	3,000	650	VPB	37,800	38,450	28,000	(27.6)	101	07/05/2026
100	CMSN2519	5.0000 : 1	3,300	1,560	MSN	86,000	93,800	84,000	(12.9)	110	18/05/2026
101	CMWG2519	5.0000 : 1	2,000	3,650	MWG	75,000	93,250	92,900	(4.4)	110	18/05/2026
102	CVRE2522	2.0000 : 1	4,600	2,830	VRE	25,000	30,660	30,200	(1.9)	110	18/05/2026
103	CFPT2513	11.0965 : 1	1,700	640	FPT	115,234	122,336	104,500	(14.7)	110	18/05/2026
104	CHPG2518	2.4982 : 1	1,700	1,900	HPG	23,316	28,063	26,800	(4.6)	110	18/05/2026
105	CMBB2511	2.2500 : 1	1,800	3,890	MBB	18,750	27,503	27,200	(2.4)	110	18/05/2026
106	CMSN2512	7.0000 : 1	2,200	4,020	MSN	60,000	88,140	84,000	(7.4)	110	18/05/2026
107	CMWG2511	5.9149 : 1	2,400	5,030	MWG	63,092	92,844	92,900	(4.0)	110	18/05/2026
108	CSTB2515	3.0000 : 1	2,900	8,650	STB	40,000	65,950	63,000	(4.8)	110	18/05/2026
109	CTCB2507	2.9226 : 1	2,800	2,930	TCB	27,765	36,328	35,900	(3.0)	110	18/05/2026
110	CTPB2503	1.9063 : 1	1,700	3,000	TPB	12,391	18,110	17,200	(5.9)	110	18/05/2026
111	CVHM2512	4.0000 : 1	2,950	11,390	VHM	58,000	103,560	106,000	3.1	110	18/05/2026
112	CVIB2504	1.7565 : 1	1,900	1,730	VIB	16,687	19,726	17,800	(10.8)	110	18/05/2026
113	CVNM2511	5.7358 : 1	2,200	3,460	VNM	52,579	72,425	70,600	(4.0)	110	18/05/2026
114	CVPB2513	2.0000 : 1	2,500	5,320	VPB	18,000	28,640	28,000	(2.8)	110	18/05/2026
115	CVRE2512	2.0000 : 1	2,900	3,570	VRE	23,500	30,640	30,200	(1.8)	110	18/05/2026
116	CVHM2521	8.0000 : 1	1,100	1,650	VHM	115,678	128,878	106,000	(17.1)	115	21/05/2026
117	CVIC2513	5.0000 : 1	1,100	14,600	VIC	73,500	146,500	140,500	(2.7)	115	21/05/2026
118	CHPG2529	4.0000 : 1	1,000	660	HPG	28,050	30,690	26,800	(12.8)	115	21/05/2026
119	CMWG2517	8.8723 : 1	1,370	2,400	MWG	76,401	97,695	92,900	(8.7)	115	21/05/2026
120	CVHM2519	7.0000 : 1	1,500	2,290	VHM	108,200	124,230	106,000	(14.0)	115	21/05/2026
121	CACB2518	2.0000 : 1	1,000	580	ACB	26,500	27,660	24,100	(12.8)	116	22/05/2026
122	CDGC2501	8.6229 : 1	1,100	740	DGC	104,433	110,814	68,600	(38.5)	116	22/05/2026
123	CFPT2534	9.8970 : 1	1,000	920	FPT	103,919	113,024	104,500	(7.7)	116	22/05/2026
124	CHDB2510	1.5421 : 1	1,100	2,710	HDB	25,829	30,008	28,300	(5.4)	116	22/05/2026
125	CHPG2542	2.0000 : 1	1,200	620	HPG	31,000	32,240	26,800	(17.0)	116	22/05/2026
126	CLPB2510	3.0000 : 1	1,800	480	LPB	55,000	56,440	41,650	(25.9)	116	22/05/2026
127	CMBB2524	2.0000 : 1	1,050	1,720	MBB	25,000	28,440	27,200	(5.7)	116	22/05/2026
128	CMSN2523	5.0000 : 1	1,150	950	MSN	87,000	91,750	84,000	(11.0)	116	22/05/2026
129	CMWG2528	5.0000 : 1	1,600	1,500	MWG	92,000	99,500	92,900	(10.4)	116	22/05/2026
130	CSHB2515	1.0000 : 1	1,650	800	SHB	18,200	19,000	16,000	(15.8)	116	22/05/2026
131	CSTB2538	3.0000 : 1	1,250	3,600	STB	54,500	65,300	63,000	(3.9)	116	22/05/2026
132	CTCB2524	3.0000 : 1	1,150	710	TCB	39,000	41,130	35,900	(14.3)	116	22/05/2026
133	CTPB2511	1.0000 : 1	1,400	740	TPB	19,500	20,240	17,200	(15.8)	116	22/05/2026
134	CVHM2525	6.0000 : 1	1,750	2,080	VHM	107,000	119,480	106,000	(10.6)	116	22/05/2026
135	CVIB2514	1.0000 : 1	1,300	460	VIB	21,000	21,460	17,800	(18.0)	116	22/05/2026
136	CVIC2517	5.0000 : 1	2,450	10,150	VIC	122,500	173,250	140,500	(17.7)	116	22/05/2026
137	CVJC2507	10.0000 : 1	1,000	1,230	VJC	188,000	200,300	170,500	(14.6)	116	22/05/2026
138	CVNM2524	6.0000 : 1	1,000	1,520	VNM	65,000	74,120	70,600	(6.2)	116	22/05/2026
139	CVPB2533	2.0000 : 1	1,200	700	VPB	31,500	32,900	28,000	(15.4)	116	22/05/2026
140	CVRE2527	2.0000 : 1	1,050	760	VRE	35,600	37,120	30,200	(19.0)	116	22/05/2026
141	CLPB2601	4.0000 : 1	4,000	1,740	LPB	39,000	45,960	41,650	(9.1)	122	28/05/2026

142	CMSN2602	8.0000 : 1	4,000	2,350	MSN	70,000	88,800	84,000	(8.0)	122	28/05/2026
143	CMWG2606	8.0000 : 1	3,000	1,820	MWG	85,000	99,560	92,900	(10.4)	122	28/05/2026
144	CSHB2602	2.0000 : 1	4,000	1,270	SHB	15,500	18,040	16,000	(11.3)	122	28/05/2026
145	CTPB2601	2.0000 : 1	3,000	1,520	TPB	15,500	18,540	17,200	(8.1)	122	28/05/2026
146	CVIB2602	3.0000 : 1	4,000	1,120	VIB	16,000	19,360	17,800	(9.1)	122	28/05/2026
147	CVRE2519	4.0000 : 1	1,100	1,680	VRE	29,999	36,719	30,200	(18.1)	124	01/06/2026
148	CMSN2521	15.0000 : 1	1,000	810	MSN	82,200	94,350	84,000	(13.4)	129	04/06/2026
149	CVIB2512	2.0000 : 1	2,200	900	VIB	19,500	21,300	17,800	(17.4)	129	04/06/2026
150	CVNM2522	9.5597 : 1	1,400	1,700	VNM	57,836	74,087	70,600	(6.1)	129	04/06/2026
151	CVPB2527	3.0000 : 1	1,400	490	VPB	36,200	37,670	28,000	(26.1)	129	04/06/2026
152	CACB2601	2.0000 : 1	2,900	990	ACB	25,000	26,980	24,100	(10.6)	140	17/06/2026
153	CFPT2601	10.0000 : 1	2,500	1,840	FPT	99,000	117,400	104,500	(11.1)	140	17/06/2026
154	CHPG2601	4.0000 : 1	1,800	730	HPG	28,000	30,920	26,800	(13.4)	140	17/06/2026
155	CMBB2601	2.0000 : 1	3,000	1,740	MBB	26,000	29,480	27,200	(9.0)	140	17/06/2026
156	CMWG2601	5.0000 : 1	4,400	2,930	MWG	85,000	99,650	92,900	(10.5)	140	17/06/2026
157	CSTB2601	4.0000 : 1	3,300	4,170	STB	49,000	65,680	63,000	(4.4)	140	17/06/2026
158	CVHM2601	8.0000 : 1	3,700	2,910	VHM	99,000	122,280	106,000	(12.7)	140	17/06/2026
159	CVPB2601	2.0000 : 1	4,100	4,250	VPB	30,000	38,500	28,000	(27.7)	140	17/06/2026
160	CFPT2521	18.8043 : 1	1,190	470	FPT	121,238	130,076	104,500	(19.8)	144	19/06/2026
161	CHPG2531	4.0000 : 1	1,000	750	HPG	29,900	32,900	26,800	(18.6)	144	19/06/2026
162	CHPG2530	3.0000 : 1	1,250	1,040	HPG	28,600	31,720	26,800	(15.6)	144	19/06/2026
163	CMWG2516	7.8865 : 1	1,400	2,500	MWG	79,851	99,567	92,900	(10.5)	144	19/06/2026
164	CSTB2524	5.0000 : 1	1,390	2,960	STB	53,900	68,700	63,000	(8.6)	144	19/06/2026
165	CVRE2520	3.0000 : 1	1,500	1,140	VRE	32,700	36,120	30,200	(16.7)	144	19/06/2026
166	CACB2510	2.0000 : 1	1,800	1,600	ACB	22,500	25,700	24,100	(6.1)	144	19/06/2026
167	CFPT2517	8.6088 : 1	2,300	1,270	FPT	105,888	116,821	104,500	(10.7)	144	19/06/2026
168	CHPG2524	1.6654 : 1	2,500	2,800	HPG	23,733	28,396	26,800	(5.7)	144	19/06/2026
169	CLPB2503	4.0000 : 1	1,600	2,230	LPB	35,000	43,920	41,650	(4.8)	144	19/06/2026
170	CMBB2516	1.5000 : 1	2,200	5,290	MBB	19,875	27,810	27,200	(3.5)	144	19/06/2026
171	CMSN2516	4.0000 : 1	3,300	4,220	MSN	72,000	88,880	84,000	(8.1)	144	19/06/2026
172	CMWG2515	3.9433 : 1	3,100	7,160	MWG	67,035	95,269	92,900	(6.4)	144	19/06/2026
173	CSTB2521	4.0000 : 1	2,200	4,070	STB	50,000	66,280	63,000	(5.3)	144	19/06/2026
174	CTCB2512	1.9484 : 1	2,800	1,870	TCB	36,045	39,689	35,900	(11.2)	144	19/06/2026
175	CVHM2516	4.0000 : 1	3,400	7,610	VHM	79,000	109,440	106,000	(2.4)	144	19/06/2026
176	CVIB2508	1.7565 : 1	1,500	1,600	VIB	16,687	19,497	17,800	(9.8)	144	19/06/2026
177	CVNM2515	3.8239 : 1	2,300	4,280	VNM	57,358	73,724	70,600	(5.7)	144	19/06/2026
178	CVPB2516	2.0000 : 1	1,700	4,340	VPB	20,000	28,680	28,000	(2.9)	144	19/06/2026
179	CVRE2516	2.0000 : 1	2,800	3,410	VRE	26,000	32,820	30,200	(8.3)	144	19/06/2026
180	CHPG2523	2.4982 : 1	2,000	1,650	HPG	24,149	28,271	26,800	(5.3)	144	19/06/2026
181	CSTB2519	3.0000 : 1	3,000	4,600	STB	51,000	64,800	63,000	(3.1)	144	19/06/2026
182	CFPT2526	10.0000 : 1	1,800	870	FPT	115,300	124,000	104,500	(15.9)	146	23/06/2026
183	CFPT2526	10.0000 : 1	1,800	870	FPT	115,300	124,000	104,500	(15.9)	146	23/06/2026
184	CHPG2536	2.0000 : 1	2,500	610	HPG	32,900	34,120	26,800	(21.5)	146	23/06/2026
185	CMWG2522	5.0000 : 1	2,500	2,730	MWG	87,100	100,750	92,900	(11.5)	146	23/06/2026
186	CSTB2530	2.0000 : 1	4,000	2,930	STB	67,800	73,660	63,000	(14.8)	146	23/06/2026
187	CVPB2526	2.0000 : 1	3,200	800	VPB	32,600	34,200	28,000	(18.6)	146	23/06/2026
188	CFPT2524	24.7425 : 1	1,000	480	FPT	117,466	129,342	104,500	(19.3)	146	23/06/2026
189	CHPG2534	4.0000 : 1	1,000	430	HPG	31,111	32,831	26,800	(18.5)	146	23/06/2026

190	CLPB2509	8.0000 : 1	1,000	410	LPB	56,333	59,613	41,650	(29.9)	146	23/06/2026
191	CMSN2520	10.0000 : 1	1,000	680	MSN	97,111	103,911	84,000	(21.4)	146	23/06/2026
192	CSHB2514	2.0000 : 1	1,100	650	SHB	20,678	21,978	16,000	(27.2)	146	23/06/2026
193	CSSB2509	4.0000 : 1	1,000	250	SSB	26,456	27,456	17,150	(36.9)	146	23/06/2026
194	CSTB2527	5.0000 : 1	1,100	1,550	STB	66,555	74,305	63,000	(15.5)	146	23/06/2026
195	CTCB2517	4.8710 : 1	1,100	480	TCB	45,582	47,920	35,900	(26.5)	146	23/06/2026
196	CTPB2510	1.9063 : 1	1,100	360	TPB	24,686	25,372	17,200	(32.8)	146	23/06/2026
197	CVHM2522	8.0000 : 1	1,100	1,570	VHM	117,688	130,248	106,000	(18.0)	146	23/06/2026
198	CVIC2514	5.0000 : 1	1,100	13,800	VIC	74,444	143,444	140,500	(0.6)	146	23/06/2026
199	CVJC2506	10.0000 : 1	1,100	2,670	VJC	167,799	194,499	170,500	(12.1)	146	23/06/2026
200	CVNM2521	9.5597 : 1	1,000	1,170	VNM	67,300	78,485	70,600	(11.4)	146	23/06/2026
201	CVPB2524	4.0000 : 1	1,100	340	VPB	43,111	44,471	28,000	(37.4)	146	23/06/2026
202	CVRE2524	4.0000 : 1	1,100	780	VRE	35,888	39,008	30,200	(22.9)	146	23/06/2026
203	CFPT2607	5.0000 : 1	4,700	4,000	FPT	93,000	113,000	104,500	(7.7)	150	25/06/2026
204	CHPG2608	2.0000 : 1	2,900	1,520	HPG	27,000	30,040	26,800	(10.9)	150	25/06/2026
205	CMBB2608	2.0000 : 1	3,100	2,230	MBB	25,000	29,460	27,200	(8.9)	150	25/06/2026
206	CMSN2604	5.0000 : 1	3,700	2,760	MSN	77,000	90,800	84,000	(10.1)	150	25/06/2026
207	CMWG2608	5.0000 : 1	3,800	2,810	MWG	90,000	104,050	92,900	(14.3)	150	25/06/2026
208	CTCB2604	2.0000 : 1	4,300	2,720	TCB	34,000	39,440	35,900	(10.7)	150	25/06/2026
209	CVHM2606	5.0000 : 1	4,800	2,620	VHM	135,000	148,100	106,000	(27.9)	150	25/06/2026
210	CVPB2605	2.0000 : 1	3,900	1,910	VPB	29,000	32,820	28,000	(15.2)	150	25/06/2026
211	CMWG2605	5.0000 : 1	1,468	2,080	MWG	88,000	98,400	92,900	(9.4)	150	25/06/2026
212	CSHB2601	2.0000 : 1	1,468	570	SHB	18,000	19,140	16,000	(16.4)	150	25/06/2026
213	CSTB2605	3.0000 : 1	1,468	3,400	STB	60,000	70,200	63,000	(10.6)	150	25/06/2026
214	CTCB2602	3.0000 : 1	1,468	920	TCB	36,000	38,760	35,900	(9.1)	150	25/06/2026
215	CVPB2604	3.0000 : 1	1,468	860	VPB	30,000	32,580	28,000	(14.5)	150	25/06/2026
216	CFPT2605	10.0000 : 1	5,000	2,180	FPT	90,000	111,800	104,500	(6.7)	151	26/06/2026
217	CHDB2601	3.0000 : 1	3,000	1,840	HDB	26,000	31,520	28,300	(9.9)	151	26/06/2026
218	CVHM2605	8.0000 : 1	3,000	3,410	VHM	128,000	155,280	106,000	(31.2)	151	26/06/2026
219	CVRE2601	3.0000 : 1	3,000	1,180	VRE	35,000	38,540	30,200	(22.0)	151	26/06/2026
220	CFPT2520	14.8455 : 1	1,310	630	FPT	130,047	139,400	104,500	(25.2)	174	21/07/2026
221	CHPG2532	3.0000 : 1	1,190	1,050	HPG	31,200	34,350	26,800	(22.1)	174	21/07/2026
222	CMWG2518	6.9007 : 1	1,370	2,820	MWG	82,611	102,071	92,900	(12.6)	174	21/07/2026
223	CSTB2525	4.0000 : 1	1,500	3,110	STB	57,200	69,640	63,000	(9.9)	174	21/07/2026
224	CTPB2506	1.9063 : 1	1,170	1,390	TPB	16,871	19,521	17,200	(12.7)	174	21/07/2026
225	CVHM2520	5.0000 : 1	1,500	3,620	VHM	111,900	130,000	106,000	(17.9)	174	21/07/2026
226	CVNM2520	6.6918 : 1	1,250	2,170	VNM	63,190	77,711	70,600	(10.5)	174	21/07/2026
227	CVPB2522	2.0000 : 1	1,250	3,120	VPB	24,650	30,890	28,000	(9.9)	174	21/07/2026
228	CVPB2521	3.0000 : 1	1,120	2,470	VPB	22,150	29,560	28,000	(5.8)	174	21/07/2026
229	CVRE2521	2.0000 : 1	1,500	1,500	VRE	35,700	38,700	30,200	(22.3)	174	21/07/2026
230	CACB2605	3.0000 : 1	3,000	1,600	ACB	22,000	26,800	24,100	(10.0)	181	28/07/2026
231	CVNM2602	6.0000 : 1	3,000	2,790	VNM	60,000	76,740	70,600	(9.4)	181	28/07/2026
232	CLPB2602	4.0000 : 1	3,000	1,480	LPB	45,000	50,920	41,650	(17.9)	216	27/08/2026
233	CMSN2603	8.0000 : 1	4,000	2,090	MSN	80,000	96,720	84,000	(15.6)	216	27/08/2026
234	CMWG2607	8.0000 : 1	3,000	1,410	MWG	100,000	111,280	92,900	(19.9)	216	27/08/2026
235	CSHB2603	2.0000 : 1	3,000	1,160	SHB	17,500	19,820	16,000	(19.3)	216	27/08/2026
236	CTPB2602	2.0000 : 1	3,000	970	TPB	19,000	20,940	17,200	(18.6)	216	27/08/2026
237	CVIB2603	3.0000 : 1	4,000	1,150	VIB	20,000	23,450	17,800	(25.0)	216	27/08/2026

238	CACB2514	2.0000 : 1	3,300	1,320	ACB	27,300	29,940	24,100	(19.4)	221	04/09/2026
239	CFPT2528	7.9176 : 1	3,900	3,210	FPT	91,151	116,566	104,500	(10.5)	221	04/09/2026
240	CHDB2508	2.3131 : 1	1,900	2,790	HDB	26,986	33,440	28,300	(15.1)	221	04/09/2026
241	CHPG2538	2.0000 : 1	3,400	1,930	HPG	30,100	33,960	26,800	(21.2)	221	04/09/2026
242	CMBB2520	2.0000 : 1	3,100	2,200	MBB	28,700	33,100	27,200	(18.9)	221	04/09/2026
243	CMWG2524	4.0000 : 1	3,800	4,630	MWG	89,300	107,820	92,900	(17.3)	221	04/09/2026
244	CSTB2532	3.0000 : 1	3,400	3,880	STB	68,700	80,340	63,000	(21.9)	221	04/09/2026
245	CTCB2520	2.0000 : 1	3,500	2,620	TCB	45,100	50,340	35,900	(30.0)	221	04/09/2026
246	CACB2602	2.0000 : 1	3,200	1,820	ACB	26,000	29,640	24,100	(18.6)	234	17/09/2026
247	CFPT2602	10.0000 : 1	2,900	2,070	FPT	100,000	120,700	104,500	(13.6)	234	17/09/2026
248	CHPG2602	4.0000 : 1	2,000	960	HPG	29,000	32,840	26,800	(18.5)	234	17/09/2026
249	CMBB2602	2.0000 : 1	3,600	2,290	MBB	26,000	30,580	27,200	(12.3)	234	17/09/2026
250	CMWG2602	5.0000 : 1	5,000	3,600	MWG	87,000	105,000	92,900	(15.1)	234	17/09/2026
251	CSTB2602	4.0000 : 1	3,800	4,570	STB	50,000	68,280	63,000	(8.1)	234	17/09/2026
252	CVHM2602	8.0000 : 1	4,300	3,590	VHM	100,000	128,720	106,000	(17.0)	234	17/09/2026
253	CVPB2602	2.0000 : 1	4,800	1,990	VPB	30,000	33,980	28,000	(18.1)	234	17/09/2026
254	CACB2511	2.0000 : 1	2,000	1,820	ACB	23,000	26,640	24,100	(9.5)	236	21/09/2026
255	CFPT2518	8.6088 : 1	2,600	1,670	FPT	105,888	120,265	104,500	(13.2)	236	21/09/2026
256	CHPG2525	1.6654 : 1	2,800	3,330	HPG	24,149	29,695	26,800	(9.8)	236	21/09/2026
257	CMBB2517	1.5000 : 1	2,400	5,380	MBB	20,250	28,320	27,200	(5.3)	236	21/09/2026
258	CFPT2608	5.0000 : 1	5,000	4,460	FPT	96,000	118,300	104,500	(11.8)	242	25/09/2026
259	CHPG2607	2.0000 : 1	3,000	1,790	HPG	28,000	31,580	26,800	(15.2)	242	25/09/2026
260	CMBB2607	2.0000 : 1	3,200	2,460	MBB	26,000	30,920	27,200	(13.2)	242	25/09/2026
261	CMSN2605	5.0000 : 1	4,100	3,030	MSN	79,000	94,150	84,000	(13.3)	242	25/09/2026
262	CMWG2609	5.0000 : 1	4,400	3,580	MWG	90,000	107,900	92,900	(17.4)	242	25/09/2026
263	CTCB2605	2.0000 : 1	4,700	3,210	TCB	35,000	41,420	35,900	(14.9)	242	25/09/2026
264	CVHM2607	5.0000 : 1	5,900	3,940	VHM	135,000	154,700	106,000	(31.0)	242	25/09/2026
265	CVPB2606	2.0000 : 1	4,200	2,370	VPB	30,000	34,740	28,000	(19.9)	242	25/09/2026
266	CFPT2606	10.0000 : 1	5,000	1,680	FPT	102,000	118,800	104,500	(12.2)	243	28/09/2026
267	CHDB2602	3.0000 : 1	3,000	1,870	HDB	28,000	33,610	28,300	(15.5)	243	28/09/2026
268	CMBB2606	3.0000 : 1	4,000	2,100	MBB	23,000	29,300	27,200	(8.4)	243	28/09/2026
269	CTCB2603	3.0000 : 1	3,000	1,730	TCB	36,000	41,190	35,900	(14.5)	243	28/09/2026
270	CACB2516	4.0000 : 1	1,200	640	ACB	28,500	31,060	24,100	(22.3)	259	14/10/2026
271	CFPT2532	11.8764 : 1	1,400	1,960	FPT	100,950	124,228	104,500	(16.0)	259	14/10/2026
272	CHPG2540	4.0000 : 1	1,400	1,050	HPG	31,000	35,200	26,800	(23.9)	259	14/10/2026
273	CMBB2522	4.0000 : 1	1,300	1,130	MBB	29,000	33,520	27,200	(20.0)	259	14/10/2026
274	CMWG2526	8.0000 : 1	2,100	2,390	MWG	91,000	110,120	92,900	(19.0)	259	14/10/2026
275	CSTB2536	6.0000 : 1	2,300	2,240	STB	64,000	77,440	63,000	(18.9)	259	14/10/2026
276	CTCB2522	4.0000 : 1	2,000	1,020	TCB	44,500	48,580	35,900	(27.5)	259	14/10/2026
277	CVHM2523	8.0000 : 1	3,000	2,370	VHM	140,000	158,960	106,000	(32.8)	259	14/10/2026
278	CVIC2515	4.0000 : 1	3,000	11,230	VIC	122,500	167,420	140,500	(14.8)	259	14/10/2026
279	CVPB2531	4.0000 : 1	1,900	1,050	VPB	34,000	38,200	28,000	(27.1)	259	14/10/2026
280	CVRE2525	4.0000 : 1	2,100	730	VRE	48,000	50,920	30,200	(40.9)	259	14/10/2026
281	CHPG2604	3.0000 : 1	2,000	860	HPG	29,000	31,580	26,800	(15.2)	269	22/10/2026
282	CMBB2604	3.0000 : 1	2,000	1,130	MBB	27,000	30,390	27,200	(11.7)	269	22/10/2026
283	CMWG2604	7.0000 : 1	2,400	2,350	MWG	85,000	101,450	92,900	(12.1)	269	22/10/2026
284	CSTB2604	5.0000 : 1	2,400	2,320	STB	60,000	71,600	63,000	(12.3)	269	22/10/2026
285	CTCB2601	4.0000 : 1	2,000	1,070	TCB	37,000	41,280	35,900	(14.7)	269	22/10/2026

286	CMSN2522	15.0000 : 1	1,200	1,130	MSN	93,900	110,850	84,000	(26.3)	312	04/12/2026
287	CVIB2513	2.0000 : 1	2,700	1,630	VIB	21,000	24,260	17,800	(27.5)	312	04/12/2026
288	CVNM2523	9.5597 : 1	1,700	2,340	VNM	60,322	82,692	70,600	(15.9)	312	04/12/2026
289	CVPB2528	3.0000 : 1	1,700	1,510	VPB	37,300	41,830	28,000	(33.4)	312	04/12/2026
290	CACB2603	2.0000 : 1	3,600	1,560	ACB	26,000	29,120	24,100	(17.2)	325	17/12/2026
291	CFPT2603	10.0000 : 1	3,300	2,350	FPT	102,000	125,500	104,500	(16.9)	325	17/12/2026
292	CHPG2603	4.0000 : 1	2,300	1,160	HPG	29,000	33,640	26,800	(20.4)	325	17/12/2026
293	CMBB2603	2.0000 : 1	3,900	2,650	MBB	27,000	32,300	27,200	(16.9)	325	17/12/2026
294	CMWG2603	5.0000 : 1	5,600	3,890	MWG	88,000	107,450	92,900	(17.0)	325	17/12/2026
295	CSTB2603	4.0000 : 1	4,200	4,790	STB	51,000	70,160	63,000	(10.5)	325	17/12/2026
296	CVHM2603	8.0000 : 1	4,800	4,240	VHM	102,000	135,920	106,000	(21.4)	325	17/12/2026
297	CVPB2603	2.0000 : 1	5,300	2,280	VPB	31,000	35,560	28,000	(21.7)	325	17/12/2026
298	CACB2604	2.0000 : 1	2,168	1,230	ACB	26,000	28,460	24,100	(15.2)	332	24/12/2026
299	CFPT2604	10.0000 : 1	2,168	2,200	FPT	96,000	118,000	104,500	(11.6)	332	24/12/2026
300	CHPG2605	2.0000 : 1	2,168	1,890	HPG	27,000	30,780	26,800	(13.0)	332	24/12/2026
301	CMBB2605	2.0000 : 1	2,168	2,040	MBB	27,000	31,080	27,200	(13.7)	332	24/12/2026
302	CMSN2601	5.0000 : 1	2,168	2,960	MSN	80,000	94,800	84,000	(13.9)	332	24/12/2026
303	CVHM2604	10.0000 : 1	2,168	2,340	VHM	106,000	129,400	106,000	(17.5)	332	24/12/2026
304	CVIB2601	2.0000 : 1	2,168	1,430	VIB	18,000	20,860	17,800	(15.7)	332	24/12/2026
305	CVNM2601	5.0000 : 1	2,168	2,820	VNM	64,000	78,100	70,600	(11.0)	332	24/12/2026
306	CHPG2606	3.0000 : 1	3,000	1,730	HPG	26,000	31,190	26,800	(14.2)	334	28/12/2026
307	CACB2517	4.0000 : 1	1,300	830	ACB	29,000	32,320	24,100	(25.4)	353	14/01/2027
308	CFPT2533	11.8764 : 1	1,500	2,070	FPT	104,908	129,492	104,500	(19.4)	353	14/01/2027
309	CHPG2541	4.0000 : 1	1,500	1,200	HPG	33,000	37,800	26,800	(29.2)	353	14/01/2027
310	CMBB2523	4.0000 : 1	1,400	1,280	MBB	30,000	35,120	27,200	(23.6)	353	14/01/2027
311	CMWG2527	8.0000 : 1	2,200	2,620	MWG	95,000	115,960	92,900	(23.1)	353	14/01/2027
312	CSTB2537	6.0000 : 1	2,500	2,620	STB	65,000	80,720	63,000	(22.2)	353	14/01/2027
313	CTCB2523	4.0000 : 1	2,200	1,320	TCB	45,500	50,780	35,900	(30.6)	353	14/01/2027
314	CVHM2524	8.0000 : 1	3,000	2,900	VHM	147,000	170,200	106,000	(37.3)	353	14/01/2027
315	CVIC2516	4.0000 : 1	3,000	12,910	VIC	125,000	176,640	140,500	(19.3)	353	14/01/2027
316	CVPB2532	4.0000 : 1	2,000	1,280	VPB	35,000	40,120	28,000	(30.6)	353	14/01/2027
317	CVRE2526	4.0000 : 1	2,300	980	VRE	49,500	53,420	30,200	(43.7)	353	14/01/2027
318	CACB2515	2.0000 : 1	3,900	2,700	ACB	31,800	37,200	24,100	(35.2)	402	04/03/2027
319	CFPT2529	7.9176 : 1	4,700	4,300	FPT	105,799	139,845	104,500	(25.4)	402	04/03/2027
320	CHDB2509	2.3131 : 1	2,200	3,800	HDB	28,682	37,472	28,300	(24.2)	402	04/03/2027
321	CHPG2539	2.0000 : 1	4,000	2,610	HPG	34,300	39,520	26,800	(32.3)	402	04/03/2027
322	CMBB2521	2.0000 : 1	3,700	2,920	MBB	32,400	38,240	27,200	(29.8)	402	04/03/2027
323	CMWG2525	4.0000 : 1	4,500	7,450	MWG	82,000	111,800	92,900	(20.3)	402	04/03/2027
324	CSTB2533	3.0000 : 1	4,000	5,320	STB	71,000	86,960	63,000	(27.8)	402	04/03/2027
325	CTCB2521	2.0000 : 1	4,200	4,820	TCB	42,600	52,240	35,900	(32.6)	402	04/03/2027

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

CW: Chứng quyền, Sắp xếp theo Ngày giao dịch cuối cùng

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..